

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện nhiệm vụ Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn huyện Lộc Hà năm 2023

Thực Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về triển khai thực hiện Đề án 06 giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn Hà Tĩnh; Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 01/3/2023 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh năm 2023 và Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 21/03/2022 về triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia, giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Lộc Hà; UBND huyện Lộc Hà ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn huyện năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện quyết liệt, triển khai đồng bộ các giải pháp, hoàn thành các nhiệm vụ của Đề án 06 trong năm 2023, kịp thời triển khai ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư góp phần thúc đẩy xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số.

2. Tiếp tục huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị; tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cấp ủy, thủ trưởng các đơn vị, địa phương từ huyện đến cơ sở; sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn toàn huyện; xác định thành công của Đề án là yếu tố quyết định, đảm bảo sự thành công của chuyển đổi số.

3. Sử dụng các điều kiện hạ tầng có sẵn của huyện và tập trung đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ còn thiếu, lạc hậu để đảm bảo việc triển khai thực hiện hiệu quả Đề án 06, bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin doanh nghiệp và dữ liệu cá nhân.

4. Phát huy vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đơn vị, địa phương trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo theo tiêu chí: “*rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ kết quả, rõ trách nhiệm*” trong triển khai thực hiện kế hoạch và trong công tác phối hợp tham mưu Tổ công tác triển khai Đề án 06 huyện triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06.

5. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các đơn vị, địa phương

trong thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 bảo đảm đáp ứng yêu cầu đặt ra cả về số lượng và chất lượng. Xử lý nghiêm trách nhiệm đối với những tập thể, cá nhân có thái độ cầm chừng, thiếu quyết liệt trong chỉ đạo, thực hiện Đề án 06, đặc biệt trong triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện, UBND các xã tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các nhiệm vụ theo Kế hoạch 33/KH-UBND ngày 21/03/2022 của UBND huyện, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện của Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương; đặc biệt, tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ cụ thể trong năm 2023, như sau:

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo triển khai

1.1. Tham mưu đồng chí Bí thư huyện ủy ban hành Chỉ thị đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và Đề án 06 trên địa bàn huyện Lộc Hà năm 2023. Hoàn thành trong Quý I/2023.

Trong đó, chỉ đạo rõ các nội dung, nhiệm vụ, gắn với trách nhiệm của Thủ trưởng các Phòng, ban, ngành, địa phương và toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, cụ thể: (1) *Tất cả cán bộ, công chức, viên chức khi có nhu cầu trong giải quyết thủ tục hành chính phải đảm bảo 100% thực hiện dịch vụ công trực tuyến, không thực hiện nộp hồ sơ trực tiếp và tuyên truyền người thân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp;* (2) *Đưa kết quả tham mưu, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số và Đề án 06 thành tiêu chí làm cơ sở để đánh giá, quyết định danh hiệu thi đua của các cơ quan, đơn vị và cá nhân Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị.*

1.2. Ban hành Kế hoạch kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện Đề án 06 tại các phòng, ngành, UBND các xã năm 2023. Giao Công an huyện phối hợp ban hành Kế hoạch trong tháng 3 năm 2023. Tổ chức kiểm tra thực hiện xong trước ngày 30/04/2023.

1.3. Tổ chức Hội nghị tập huấn chuyên đề các nội dung Đề án 06 cho cán bộ, công chức, viên chức của các phòng, ban, ngành, đoàn thể và UBND các xã. Hoàn thành trong Quý II/2023.

1.4. Bố trí kinh phí để triển khai Đề án 06 đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đồng bộ trên địa bàn. Thực hiện trước tháng 3/2023.

2. Tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền Đề án 06 và dịch vụ công:

Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền kết quả thực hiện Đề án 06, lợi ích khi thực hiện dịch vụ công, sử dụng tài khoản định danh điện tử quốc gia (VNeID), các tiện ích người dân, doanh nghiệp được hưởng; các phương thức đề khai thác, sử dụng thông tin về cư trú thay cho việc xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú trong giải quyết các thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công được quy định tại Nghị định số 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ. Hoàn thành trong Quý I/2023 và thực hiện thường xuyên.

3. Triển khai các nhóm nhiệm vụ Đề án 06

3.1. Tổ chức rà soát các văn bản cần sửa đổi, bổ sung để thực hiện Đề án 06 trên địa bàn, trên cơ sở đó đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế đảm bảo theo đúng quy định. Hoàn thành trong tháng 3/2023.

3.2. Về thực hiện dịch vụ công

(1) Hoàn thành việc công bố các thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công, căn cứ dựa trên sự triển khai của các sở, ban, ngành cấp tỉnh. Hoàn thành trong tháng 03/2023.

(2) Đẩy mạnh việc số hóa hồ sơ gắn với kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp; đồng thời tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, bảo đảm người dân, doanh nghiệp chỉ cung cấp thông tin một lần trong giao dịch với cơ quan nhà nước. Thực hiện thường xuyên.

(3) Triển khai thực hiện 53 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 và Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04/04/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Trong đó, lưu ý sau khi có sự kết nối giữa các ngành, triển khai ngay 02 nhóm dịch vụ công liên thông: “Đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí”. Thực hiện thường xuyên đối với các thủ tục đã triển khai. Đối với các thủ tục chưa triển khai thì thực hiện ngay sau khi có văn bản chỉ đạo của Chính phủ, các bộ, ngành.

(4) Chỉ tiêu thực hiện dịch vụ công

- 100% cán bộ, công chức, viên chức từ cấp huyện đến cấp xã và các đơn vị lực lượng vũ trang ưu tiên thực hiện dịch vụ công trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, hạn chế thực hiện nộp hồ sơ trực tiếp đối với các thủ tục hành chính có quy định về hình thức nộp trực tiếp; đồng thời tuyên truyền người thân sử dụng dịch vụ công trực tuyến để hạn chế việc nộp hồ sơ trực tiếp. Có văn bản quán triệt hoàn thành trong tháng 3/2023.

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình, trong đó tối thiểu 80% dịch vụ công trực tuyến toàn trình đồng bộ với Cổng dịch vụ công quốc gia; 80% dịch vụ công trực tuyến toàn trình có phát sinh hồ sơ trực tuyến; 60% hồ sơ thủ tục hành chính thuộc danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tiếp nhận và thụ lý trực tuyến. Trong đó, đối với các nhóm dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 đảm bảo tiếp nhận 80% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được tiếp nhận và thụ lý trực tuyến đối với các dịch vụ công còn lại đạt 60% được tiếp nhận và thụ lý trực tuyến. Thực hiện từ tháng 3/2023.

- Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn; đẩy nhanh việc thực hiện ký số trên thiết bị di động; nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Thực hiện thường xuyên và theo lộ trình chỉ đạo

của các cơ quan cấp trên.

(5) Rà soát, chuẩn hóa, điện tử, mẫu đơn, tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa. Hoàn thành tháng 6/2023.

(6) Tiếp tục triển khai các mô hình tuyên truyền dịch vụ công hiệu quả. Trong đó, đảm bảo tại trụ sở UBND cấp xã bố trí máy tính có kết nối mạng Internet để người dân truy cập thực hiện nộp hồ sơ trên cổng dịch vụ công. Niêm yết các thủ tục hành chính, phí, lệ phí và các hướng dẫn thực hiện dịch vụ công trực tuyến tại các địa điểm triển khai. Hoàn thành trong tháng 3/2023.

(7) Bố trí hệ thống máy móc, trang thiết bị (máy scan, máy tính, máy in...) để số hóa dữ liệu tại bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã, tạo bộ dữ liệu dùng chung. Tập huấn quy trình số hóa dữ liệu cho cán bộ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ tại bộ phận một cửa. Thực hiện theo lộ trình Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022 của Chính phủ (Bộ phận một cửa cấp huyện từ 01/12/2022; cấp xã từ 01/6/2023).

3.3. Về nhóm tiện ích phát triển kinh tế, xã hội

(1) Sử dụng thẻ CCCD gắn chip tích hợp Bảo hiểm y tế trong khám chữa bệnh. Bố trí trang bị đầu đọc thẻ theo quy chuẩn của Bộ Thông tin và Truyền thông. Hoàn thành trang bị thiết bị trong quý I/2023 và thực hiện thường xuyên.

(2) Hướng dẫn, triển khai thực hiện thu, nộp các khoản phí bằng hình thức không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục, cơ sở y tế. Hoàn thành trong Quý I/2023 và thực hiện thường xuyên.

(3) Các Phòng, ban, ngành, UBND cấp xã chỉ đạo 100% các cơ quan đơn vị có chức năng giải quyết các giao dịch hành chính, dân sự không yêu cầu người dân xác nhận chứng minh nhân dân 09 số khi người dân sử dụng thẻ CCCD, sử dụng thiết bị đọc QR để khai thác thông tin công dân trên thẻ CCCD gắn chip. Thực hiện ngay.

(4) Thực hiện chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội. Hoàn thành cấp tài khoản an sinh đối với 100% hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn toàn tỉnh trong tháng 04/2023 và thực hiện chi trả không dùng tiền mặt thường xuyên.

(5) Thực hiện tiếp nhận thông báo lưu trú tại các cơ sở khám chữa bệnh, trường học, nhà khách, nhà công vụ, cơ sở kinh doanh lưu trú. Thực hiện khi Bộ Công an triển khai phần mềm quản lý lưu trú cho các cơ sở. Trước mắt, các cơ sở khám chữa bệnh hướng dẫn người bệnh khai báo lưu trú qua ứng dụng VNeID.

3.4. Về nhóm nhiệm vụ phát triển công dân số

(1) Đẩy mạnh thu nhận hồ sơ cấp CCCD và cấp tài khoản định danh điện tử; hướng dẫn người dân cài đặt, kích hoạt tài khoản định danh điện tử. Thực hiện thu nhận hồ sơ cấp thẻ CCCD thực hiện thường xuyên; đối với tài khoản định danh điện tử, đến hết Quý II/2023 phải cấp 50.000 tài khoản, sau đó thực hiện thường xuyên.

(3) Tổ chức đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng app VNeID để góp phần đẩy nhanh chuyển đổi số quốc gia.

3.5. Xây dựng hệ sinh thái, dữ liệu dùng chung

(1) Rà soát đầu tư hạ tầng kỹ thuật đối với hệ thống CNTT tại địa phương bảo đảm an ninh, an toàn theo hướng dẫn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về các thành phần công nghệ thông tin thiết yếu cần thiết, yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật, yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh mạng; hướng dẫn về áp dụng tiêu chuẩn, định mức triển khai Đề án 06. Hoàn thành trong tháng 3/2023.

(2) 100% các phòng, ban, ngành, địa phương phải thực hiện việc số hóa dữ liệu chuyên ngành để xác thực qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Hoàn thành trong Quý III/2023.

(3) Số hóa dữ liệu hộ tịch:

Tiếp tục chủ động thực hiện rà soát dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử với Sổ hộ tịch; phối hợp với cơ quan Công an cấp xã thực hiện việc kiểm tra, xác minh, xử lý đối với những trường hợp dữ liệu hộ tịch có sai khác trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo hướng dẫn tại Quy trình số 1050 ngày 09/11/2022 của Bộ Công an, Bộ Tư pháp. Thực hiện số hóa dữ liệu hộ tịch triển khai bắt đầu từ Quý I/2023.

(4) Số hóa hồ sơ chuyên ngành của lực lượng Công an. Thực hiện thường xuyên. Trong đó, hoàn thành số hóa hồ sơ cư trú trong Quý II/2023

(5) Làm sạch dữ liệu của các phòng, ngành: Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội; Tài nguyên và Môi trường; Xây dựng; Bảo hiểm xã hội; Giáo dục và Đào tạo; dữ liệu thuê bao di động và dữ liệu của các hội, đoàn thể. Thực hiện từ Quý I/2023.

(6) Nâng cấp phần mềm hồ sơ sức khỏe điện tử. Hoàn thành trong Quý II/2023.

(7) Rà soát, thu thập, cập nhật, bổ sung thông tin công dân Lộ Hà đang học tập, làm việc, lao động, cư trú ở nước ngoài vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Hoàn thành trong Quý II/2023.

5. Đảm bảo an ninh an toàn

5.1. Rà soát, điều động các đồng chí được đào tạo, có kinh nghiệm về Công nghệ thông tin, đặc biệt là an toàn thông tin thực hiện chuyên trách công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin tại các đơn vị. Thực hiện trong tháng 2/2023.

5.2. Rà soát, đánh giá an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin, CSDL; đề xuất khắc phục những hạn chế, bất cập về lỗ hổng bảo mật, tình trạng lộ lọt thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân. Hoàn thành trong tháng 4/2023.

5.3. Quản lý, kiểm tra, bảo trì, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, bảo đảm việc kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính với Cơ

sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công. Thời gian thực hiện thường xuyên.

6. Thực hiện “công trình”, nhiệm vụ đột phá của Đề án 06 tại đơn vị, địa phương mình theo Thông báo số 23/TB-UBND ngày 02/02/2023 của UBND tỉnh về Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị trực tuyến sơ kết 01 năm triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Thời gian thực hiện theo chỉ tiêu đã đăng ký của các đơn vị, địa phương.

(Có phụ lục thống kê và phân công nhiệm vụ cụ thể kèm theo).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn khẩn trương xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và gửi về Tổ công tác triển khai Đề án 06 huyện (qua Công an huyện) trước ngày 13/03/2023 để theo dõi (*yêu cầu Kế hoạch triển khai thực hiện phải rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ lộ trình thực hiện và kiểm soát được kết quả thực hiện; xem xét trách nhiệm người đứng đầu nếu không hoàn thành đúng tiến độ theo Kế hoạch*).

2. Chế độ thông tin, báo cáo:

- **Báo cáo tuần:** số liệu triển khai 25 dịch vụ công thiết yếu: báo cáo theo Phụ lục thống kê, báo cáo kết quả triển khai các dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06).

+ Số hồ sơ đã giải quyết, đang giải quyết, đã trả kết quả trên cổng dịch vụ công (bao nhiêu hồ sơ giải quyết quá hạn, nguyên nhân quá hạn).

+ Số hồ sơ không tiếp nhận, lý do không tiếp nhận trên dịch vụ công (do công dân doanh nghiệp thực hiện sai quy trình).

+ Số hồ sơ trả lại yêu cầu bổ sung: nguyên nhân trả lại của cơ quan, đơn vị mình.

Gửi báo cáo về Tổ công tác Đề án 06 huyện (qua Công an huyện - Gmail: betrayalmooncts@gmail.com) **trước 09h ngày Thứ 3 hàng tuần.**

Các đơn vị thực hiện dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 gồm: Công an huyện, các Phòng: Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội; Chi Cục Thuế khu vực Thạch Hà - Lộc Hà, Bảo hiểm xã hội huyện, Điện lực huyện chịu trách nhiệm tổng hợp số liệu dịch vụ công của ngành mình báo cáo về Tổ công tác Đề án 06 huyện (qua Công an huyện).

- **Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 hàng tháng:** thực hiện theo yêu cầu tại Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 21/03/2022 của UBND huyện và Kế hoạch này. Báo cáo tháng do đồng chí Thủ trưởng các phòng, ban, ngành cấp huyện, ký gửi về Tổ công tác Đề án 06 huyện (qua Công an huyện) **trước ngày 13 hàng tháng.**

- **Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 06 tháng, 01 năm:** thực

hiện theo yêu cầu tại Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 21/03/2022 của UBND huyện và Kế hoạch này. Báo cáo tháng do đồng chí Thủ trưởng các phòng, ban, ngành cấp huyện, ký gửi về Tổ công tác Đề án 06 huyện (qua Công an huyện) **trước ngày 14/06 và 14/12 hàng năm.**

3. Giao Công an huyện chủ trì, phối hợp Văn phòng HĐND-UBND huyện giúp Chủ tịch UBND huyện trực tiếp kiểm tra, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch tại các phòng, ban, ngành, UBND cấp xã; theo dõi, tổng hợp, tham mưu thực hiện sơ kết, tổng kết và đề xuất các hình thức khen thưởng của các đơn vị, địa phương trong triển khai Đề án 06.

4. Giao Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND huyện và Công an huyện để tham mưu UBND huyện đưa kết quả thực hiện Đề án 06 là tiêu chí quan trọng để đánh giá, quyết định danh hiệu thi đua của các cơ quan, đơn vị và cá nhân Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị hàng năm.

Nhận được kế hoạch này, yêu cầu các phòng, ban, ngành, UBND các xã tổ chức thực hiện nghiêm túc, quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc báo cáo về UBND huyện (qua Công an huyện, Văn phòng UBND huyện) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Thường trực HU, HĐND huyện;
- Các đ/c PCT UBND huyện;
- Thành viên TCT Đề án 06 huyện;
- Các Phòng, ban, ngành cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Ủy ban MTTQ, các tổ chức đoàn thể;
- Lưu: VP, CA.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Việt Hùng